

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH H. HÓC MÔN  
MST: 0301399684

Số: 48 /BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hóc Môn, ngày 28 tháng 6 năm 2024

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:**

#### **1- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch (đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1):**

- Tổng doanh thu và thu nhập khác của năm 2023 là 71.790 triệu đồng, đạt 102,71% so với kế hoạch (69.896 triệu đồng), tăng 2,71% so với cùng kỳ năm 2022 (69.896 triệu đồng).

- Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2023 của doanh nghiệp là 5.510 triệu đồng đạt 100,02% so với kế hoạch (5.509 triệu đồng), tăng 0,02% so với kết quả thực hiện năm 2022 (5.509 triệu đồng).

- Tổng số thuế phát sinh phải nộp ngân sách năm 2023 là 4.905 triệu đồng đạt 129,77% so với kế hoạch (3.779,8 triệu đồng), tăng 29,77% so với thực hiện cùng kỳ năm trước (3.779,8 triệu đồng).

#### **2- Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

##### **2.1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm của các đơn vị, khách hàng đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho Công ty tham gia, thực hiện tốt các gói thầu trên địa bàn huyện, qua đó công ty có doanh thu, lợi nhuận chi trả chế độ lương, thưởng cho người lao động. Trong năm 2023, Công ty còn được mở rộng tham gia vào Gói thầu Vệ sinh công nghiệp tại các trường học trên địa bàn huyện và cũng đã trúng thầu tại 04 trường học.

- Tập thể Người quản lý và người lao động trong công ty luôn đoàn kết gắn bó thường xuyên thảo luận góp ý, đề ra giải pháp sản xuất kinh doanh để đạt được chỉ tiêu tài chính do chủ sở hữu giao hàng năm

##### **2.2. Khó khăn:**

- Thực hiện Hợp đồng số 532/220/HĐ-QLĐT ngày 28 tháng 12 năm 2020 trong năm 2023 gặp khá nhiều khó khăn, do giá nhiên liệu trong năm 2023 tăng nhiều nhưng vẫn chưa được điều chỉnh giá vận chuyển.

**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất		69.896	71.790	Không có
a)	- Quét thu gom rác đường phố	Triệu đồng	11.033	11.376	
b)	- Vận chuyển rác	Triệu đồng	32.640	28.201	
c)	- Vận hành trạm trung chuyển	Triệu đồng	3.522	3.080	
d)	- Vớt rác kênh rạch	Triệu đồng	85	69	
e)	- Chăm sóc cây xanh	Triệu đồng			
f)	- Thu gom rác thùng	Triệu đồng	215	195	
g)	- Thi công XD	Triệu đồng	22.401	27.695	
f)	- Vệ sinh công nghiệp	Triệu đồng	-	768	
h)	- Khác	Triệu đồng	-	406	
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	69.896	71.790	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.509	5.510	
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.407	4.228	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Triệu đồng	3.779,8	4.905	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Triệu đồng	0	0	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	Triệu đồng	69.896	71.441	
8	Tổng số lao động	Người	127	127	
9	Tổng quỹ lương	Triệu đồng	15.022	14.147	
a)	Quỹ lương quản lý	Triệu đồng	2.002	1.668	
b)	Quỹ lương lao động	Triệu đồng	13.020	12.479	

**Lưu ý:**

(\*) Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước cung cấp thông tin các chỉ tiêu hợp nhất của mô hình công ty mẹ - công ty con.

**II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.**

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.





TT	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tổng vốn đầu tư của công ty mẹ (tỷ đồng)	Tổng tài sản (tỷ đồng)	Doanh thu (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	Lợi nhuận nộp về công ty mẹ	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước (tỷ đồng)	Tổng nợ phải trả (tỷ đồng)
2	<i>Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ</i>									
2.1	Công ty C	0	0	0	0	0	0	0	0	0

GIÁM ĐỐC



Lê Đình Thịnh